

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN ĐẮK SONG  
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2022/HNGĐ-ST.

Ngày: 29/8/2022

*“V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con”.*

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK SONG, TỈNH ĐẮK NÔNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Quách Trọng Sơn.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Hồ Thị Thu Uyên và bà Hoàng Thị Tám

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Đỗ Xuân Hải – Thư ký Tòa án.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắc Song tham gia phiên tòa:**  
Bà Nguyễn Thị Lý - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 8 năm 2022 tại Phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Đắc Song xét xử sơ thẩm vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 63/2022/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 3 năm 2022 về việc *“Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”* theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 11 tháng 7 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 29/2022/QĐST-HNGĐ ngày 11 tháng 8 năm 2022, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Bùi Hồng N, sinh năm 1998, có đơn xin xét xử vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện S, tỉnh Đắc Nông.

2. *Bị đơn:* Anh Ngô Văn K, sinh năm 1989, vắng mặt.

Địa chỉ: Xóm 3, xã H, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

- Trong đơn khởi kiện đề ngày 14/3/2022, bản tự khai, biên bản lấy lời khai của nguyên đơn chị Bùi Hồng N trình bày: Chị Bùi Hồng N và anh Ngô Văn K kết hôn ngày 26/9/2017, đăng ký kết hôn tại UBND xã Thuận Hạnh, huyện Đắc Song, tỉnh Đắc Nông; việc kết hôn được dựa trên cơ sở tự nguyện. Trong quá trình chung sống, vợ chồng anh chị phát sinh nhiều mâu thuẫn, lý do là không có sự hòa hợp, bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung trong nhiều vấn đề của cuộc sống. Nay chị N yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị N được ly hôn với anh Ngô Văn K.

Về con chung: Chị N và anh K có 02 con chung là Bùi Trung K, sinh ngày 25/7/2014 và Bùi Trung Q, sinh ngày 03/6/2017. Sau khi ly thân các con chung ở với chị N nên chị N có nguyện vọng được trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung đến tuổi trưởng thành. Chị N không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không có.

Ngày 22/4/2022 chị Bùi Hồng N có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Theo bản tự khai, biên bản lấy lời khai của bị đơn, anh Ngô Văn K trình bày: Anh Ngô Văn K và chị Bùi Hồng N kết hôn ngày 26/9/2017, đăng ký kết hôn tại UBND xã T, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông; việc kết hôn được dựa trên cơ sở tự nguyện. Trong quá trình chung sống, vợ chồng anh chị có mâu thuẫn vợ chồng, xuất phát từ việc chị N và anh K đều đi làm ăn xa nhà nên hạnh phúc gia đình không còn như trước, không tìm được tiếng nói chung. Tuy nhiên, vì vẫn còn tình cảm với chị N nên anh K không đồng ý ly hôn.

Về con chung: Anh K và chị N có 02 con chung là Bùi Trung K, sinh ngày 25/7/2014 và Bùi Trung Q, sinh ngày 03/6/2017. Hiện nay đang ở với chị N. Trường hợp Tòa án giải quyết ly hôn thì anh K có nguyện vọng nuôi con chung là Bùi Trung K; anh K đồng ý giao con chung Bùi Trung Q cho chị N trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến tuổi trưởng thành.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử và sự tuân theo pháp luật tố tụng của nguyên đơn, bị đơn trong vụ án:*

- Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký từ khi thụ lý vụ án và của Hội đồng xét xử tại phiên tòa đã thực hiện đầy đủ các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình; bị đơn thực hiện không đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình, mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng tại phiên tòa vẫn vắng mặt lần thứ hai không có lý do nên việc HĐXX tiến hành xét xử vụ án là đúng theo quy định của pháp luật.

- Về tố tụng: Đảm bảo đầy đủ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Hồng N ly hôn với anh Ngô Văn K;

Về con chung: Giao con Bùi Trung K, sinh ngày 25/7/2014 và Bùi Trung Q, sinh ngày 03/6/2017 cho chị Bùi Hồng N có trách nhiệm trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Chị N không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không có.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

[1]. *Về tố tụng*: Thẩm quyền giải quyết của Tòa án và quan hệ pháp luật tranh chấp: Chị Bùi Hồng N khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn và vấn đề nuôi con khi ly hôn với anh Ngô Văn K; anh Ngô Văn K có nơi cư trú tại: Xóm 3, xã H, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Ngày 16/3/2022, chị N và anh K có thỏa thuận yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Đắc Song giải quyết tranh chấp. Vì vậy vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đắc Song theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm b khoản 1 Điều 39 của BLTTDS; quan hệ pháp luật yêu cầu giải quyết là “*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*”.

[2]. *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Bùi Hồng N và anh Ngô Văn K đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật trên cơ sở tự nguyện, đời sống hôn nhân giữa chị N và anh K thường xuyên nảy sinh mâu thuẫn và bất hòa, nguyên nhân là do cả hai không cùng quan điểm sống, chị N có nguyện vọng được ly hôn với anh K. Trong quá trình giải quyết vụ án, anh K cũng cho rằng vợ chồng anh chị có mâu thuẫn vợ chồng do bất đồng quan điểm sống, không cùng chung tiếng nói. Hội đồng xét xử xét thấy, mâu thuẫn giữa chị N và anh K là trầm trọng, đời sống hôn nhân không thể tiếp tục kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận cho chị N ly hôn với anh K.

[3]. *Về con chung*: Sau khi chị N và anh K không sống chung với nhau, các con chung Bùi Trung K, sinh ngày 25/7/2014 và Bùi Trung Q, sinh ngày 03/6/2017 do chị N trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; nguyện vọng của cháu Kiên là được ở với chị N; tại phiên tòa anh Ngô Văn K vắng mặt nên việc giao con cho anh K trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục là không đảm bảo. Do đó, việc giao con chung cho chị N trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp, đảm bảo quyền lợi của các con chung, đúng nguyện vọng của các con chung và đảm bảo quy định của pháp luật.

[4]. Chị N không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không đề cập giải quyết.

[5]. *Về tài sản chung*: Không có nên không đề cập giải quyết.

[6]. *Về án phí*: Chị Bùi Hồng N phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu ly hôn theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm b khoản 1 Điều 39, Điều 144, Điều 147, Điều 227, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 56, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 1 Điều 24, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Bùi Hồng N.

1. *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Bùi Hồng N ly hôn anh Ngô Văn K.

2. *Về con chung:* Giao con Bùi Trung K, sinh ngày 25/7/2014 và Bùi Trung Q, sinh ngày 03/6/2017 cho chị Bùi Hồng N có trách nhiệm trông nom chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi trưởng thành. Chị Bùi Hồng N không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Anh Ngô Văn K có quyền thăm nom con sau khi ly hôn.

3. *Về tài sản:* Không có.

4. *Về án phí:* Chị Bùi Hồng N phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*), được trừ vào số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) đã nộp tạm ứng án phí tại Chi cục thi hành án dân sự huyện S, tỉnh Đắk Nông theo biên lai số 0001361 ngày 16 tháng 3 năm 2022.

5. *Về quyền kháng cáo:* Nguyên đơn; Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc Tòa án niêm yết bản án lên Tòa án cấp trên yêu cầu xét xử phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk Song (02 bản);
- Chi cục THADS huyện S;
- UBND xã T;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(*Đã ký*)

**Quách Trọng Sơn**